

Số 26 /TB-ĐHNH-KTĐBCL

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 8 năm 2023

THÔNG BÁO

Kết quả phúc khảo bài thi kết thúc học phần học kỳ 2 (đợt 2) năm học 2022-2023
Hệ ĐH chính quy chuẩn, ĐH chất lượng cao, ĐH quốc tế song bằng

STT	MSSV	Họ và tên		Môn phúc khảo	Lớp học phần	Điểm trước phúc khảo	Điểm sau phúc khảo
1	050610220788	Hồ Lê Thi	Anh	Lý thuyết xác suất thống kê toán	L22	9.0	9.0
2	030737210042	Hoàng Phương	Anh	Luật Ngân hàng	D01	2.5	2.5
3	050609211821	Nguyễn Thị Minh	Anh	Tâm lý học	L10	8.0	8.0
4	030838220007	Bùi Ngọc	Ánh	Kinh tế học quốc tế	D02	5.8	5.8
5	050608200262	Nguyễn Phương	Châu	Phân tích dữ liệu lớn	L17	5.5	5.5
6	050610220843	Lê Ái	Chi	Lý thuyết xác suất thống kê toán	L09	5.8	5.8
7	030738220041	Trần Bình	Đại	Luật hình sự	D03	3.8	7.8
8	050610220851	Nguyễn Tổng Ngọc	Diễm	Lý thuyết xác suất thống kê toán	L09	6.0	6.0
9	030337210071	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	Marketing quốc tế	D02	6.2	6.6
10	050608200315	Lê Thị Việt	Hà	Phân tích dữ liệu lớn	L17	6.8	6.8
11	030436200050	Nguyễn Nhị	Hải	Thực hành biên dịch thương mại Anh-Việt	D04	8.5	8.5
12	030738220059	Sử Thị Thúy	Hân	Phương pháp nghiên cứu khoa học pháp lý	D03	4.5	4.5
13	050609211938	Cao Thị Thanh	Hiền	Phân tích tài chính doanh nghiệp	L06	7.0	7.0

14	050609210415	Nguyễn Công	Hiếu	Phân tích tài chính doanh nghiệp	L01	5.0	5.0
15	050610220190	Nguyễn Việt	Hoàng	Lý thuyết xác suất thống kê toán	L22	4.0	4.0
16	030237210081	Lê Văn	Học	Lập trình hướng đối tượng	D03	6.8	6.8
17	050609211974	Cao Nguyễn Quỳnh	Hương	Tâm lý học	L08	6.8	6.8
18	050610220987	Nguyễn Duy	Khanh	Lý thuyết xác suất thống kê toán	L22	6.5	6.5
19	050610220992	Vũ Thị Ngọc	Khánh	Lý thuyết xác suất thống kê toán	L35	7.5	7.5
20	030738220093	Nguyễn Phương	Liên	Luật và chính sách công	D01	1.5	1.5
21	050609210643	Hà Khánh	Linh	Tài chính doanh nghiệp	L18	4.5	4.5
22	030137210259	Hồ Thị Mỹ	Linh	Phương pháp nghiên cứu khoa học	D10	7.3	7.3
23	050605212027	Văn Đình	Lợi	Tài chính doanh nghiệp	L27	7.5	7.5
24	050609210748	Phạm Đức	Minh	Phân tích tài chính doanh nghiệp	L30	3.5	4.0
25	050609212063	Võ Thị Thanh	Ngân	Tài chính doanh nghiệp	L24	7.3	7.3
26	050610221123	Võ Xuân	Ngân	Kinh tế lượng	L33	6.5	6.5
27	050608200500	Nguyễn Trần Nhật	Nguyên	Kinh tế học vi mô	L30	2.4	2.4
28	050609211022	Nguyễn Thúy	Nhi	Phân tích tài chính doanh nghiệp	L13	5.8	5.8
29	050609212133	Dương Thanh	Phong	Quản trị nguồn nhân lực	L01	7.0	7.8
30	050609212133	Dương Thanh	Phong	Tài chính doanh nghiệp	L20	6.3	6.3
31	030238220195	Bùi Mai	Phương	Kinh tế học vi mô	D13	5.8	5.8
32	030838220213	Đỗ Thúy	Quỳnh	Kinh tế học công cộng	D01	6.3	6.3

33	050609212175	Đặng Ánh	Sương	Phân tích tài chính doanh nghiệp	L15	4.3	4.3
34	030737210149	Nguyễn Văn	Tấn	Luật Ngân hàng	D03	4.8	4.8
35	030236200169	Trần Anh	Thư	Chuỗi khối	D01	4.5	4.5
36	030737210158	Huỳnh Trần Thị Thu	Thuận	Luật Ngân hàng	D03	6.3	6.3
37	030836200194	Đặng Thị Thanh	Thúy	Thanh toán quốc tế	D03	5.7	5.7
38	030737210162	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	Luật Ngân hàng	D03	6.0	6.0
39	030737210174	Nguyễn Võ Ngọc	Trân	Luật Ngân hàng	D01	5.5	5.5
40	030837210244	Nguyễn Thị Thanh	Trang	Thanh toán quốc tế	D03	6.5	6.5
41	030838220265	Nguyễn Thị Thùy	Trang	Kinh tế quốc tế	D02	7.8	7.8
42	050607190577	Hồ Phương	Trình	Quản trị nguồn nhân lực	L01	7.0	7.8
43	050610220696	Trần Thị Kim	Tuyến	Lý thuyết xác suất thống kê toán	L22	9.0	9.0
44	030838220305	Lê Đức	Việt	Kinh tế học quốc tế	D04	4.5	4.5

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Huỳnh Đỗ Bảo Châu